TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 127/2024/HS-ST
Ngày 29-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Ngọc Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thoa

Bà Bùi Thị Nhàn

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2024/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Thanh P, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1981 tại Hải Phòng. ĐKTT: Tổ dân phố 5, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Q và bà Trần Thị C; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ H và 01 con. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án số 27 ngày 29/9/2009, Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, Hải Phòng xử phạt 27 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2024; chuyển tạm giam ngày 13/3/2024, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 07/3/2024, tổ Công tác Công an huyện An Dương phối hợp với Công an thị trấn An Dương kiểm tra bắt quả tang Phạm Thanh P đang

có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại thị trấn An Dương, huyện An Dương. Vật chứng thu giữ bao gồm: 01 túi nilong màu trắng kích thước 10x15cm, bên trong có 10 gói giấy màu trắng kích thước 2,5x1cm, trong mỗi gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng (mẫu QT01), số tiền 1.000.000đ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 263/TB-KTHS ngày 10/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,19gam, loại Heroine; Biên bản xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu bằng test thử xác định P dương tính với test thử chất ma túy Morphine/Heroine.

Tại cơ quan điều tra P khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 06/3/2024, P đi đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn gặp và hỏi mua của 01 người nam giới (chưa xác định được lai lịch) 13 gói ma túy Heroine với giá 2.600.000đồng mục đích về sử dụng cho bản thân và bán cho khách kiếm lời. Người này đồng ý và bán cho P 13 gói Heroine. P cầm ma túy và đi về nhà ở thôn C, xã N, huyện A, Hải Phòng. Tại nhà, P sử dụng hết 02 gói. Khoảng 09 giờ ngày 07/3/2024, P cầm 11 gói ma túy còn lại đi đến thị trấn An Dương mục đích bán ma túy kiếm lời. P đã bán cho 01 người đàn ông lạ mặt 01 gói Heroine với giá 250.000đồng, rồi lang thang ở khu vực tổ 2, thị trấn An Dương để bán ma túy tiếp thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại Cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 24/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Phạm Thanh P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thanh P khai nhận như nội dung cáo trạng đã nêu.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thanh P từ 36 đến 42 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 250.000đồng; trả lại cho bị cáo số tiền 750.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân là sai phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện An Dương lập hồi 10 giờ 40 phút ngày 07/3/2024, phù hợp với vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 263/KL-KTHS ngày 10 tháng 3 năm 2024 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 07/3/2024, tại khu vực tổ 2, thị trấn An Dương, huyện An Dương, Hải Phòng, Phạm Thanh P có hành vi cất giữ trái phép 1,19gam ma túy Heroine với mục đích để bán kiếm lời. Trước khi bị bắt quả tang, Phong đã bán 01 gói Heroine cho 01 người (chưa xác định được lai lịch), thu lợi 250.000đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Thanh P đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, đây còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác, làm lan tràn nạn nghiện ngập và các loại bệnh xã hội, nhất là căn bệnh hiểm họa HIV/AIDS. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục cải tạo và răn đe phòng ngừa chung.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khai báo thành khẩn; bị cáo có bố mẹ tham gia kháng chiến và được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án, tuy đã được xóa nhưng thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt. Nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về các vấn đề khác:

[5.1] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mang tính chất trục lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xét bị cáo là đối

tượng nghiện, không có việc làm ổn định nên phạt bổ sung bị cáo ở mức khởi điểm là phù hợp.

[5.2] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 250.000đồng (trong số tiền 1.000.000đồng thu giữ của bị cáo) là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Số tiền 750.000đồng là tiền hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo.

[5.3] Trong vụ án này, đối tượng bán ma túy cho Phạm Thanh P và người mua ma túy của Phong, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[5.4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh P 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2024.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định được niêm phong lại trong phong bì có dấu niêm phong số 263MT/PC09.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 250.000đồng. Trả lại cho bị cáo số tiền 750.000đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 6 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương và Biên lại thu tiền số 0007037 ngày 28/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Ngọc Phương